

Bản án số: 210/2019/HS-ST
Ngày 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Sơn Tây;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 227/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị Châu Đ, sinh năm 1999; nơi sinh: An Giang; thường trú: Ấp B, xã T, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ Ba Tàu, tổ 7, khu phố Bình Chánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Tô Thị N; có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 12-4-2019 đến ngày 21-4-2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đặng Thị K, sinh năm 1977; thường trú: Ấp Chánh Tài, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; có mặt.

- Ông Huỳnh Nhật D, sinh năm 1998; thường trú: Ấp Chánh Tài, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố Bình Chánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Huỳnh Nhật D; có mặt.

- Ông Nguyễn Thành Tâm; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Châu Đ và Huỳnh Nhật D có mối quan hệ quen biết nhau. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12-4-2019, Đ đang ở phòng trọ thuộc nhà trọ Ba Tàu, tổ 7, khu phố Bình Chánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì Huỳnh Nhật D gọi điện thoại đến số máy 0792351872 của Đ để hỏi Đ có ma túy đá không, bán cho 400.000 đồng. Đ liền gọi cho đối tượng tên D (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi có ma túy đá thì D nói có. Đ liền gọi lại cho Huỳnh Nhật D và hẹn gặp tại cổng Khu công nghiệp Nam Tân Uyên để giao ma túy. Sau đó, Đ chạy xe mô tô biển số 95B1-088.19 đi đến khu vực đường đất đỏ gần chùa Kỳ Hoàng thuộc phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên. Tại đây đối tượng tên D đưa cho Đ 01 bịch nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng, D nói với Đ khi giao ma túy nhận được tiền, D sẽ cho Đ số tiền 50.000 đồng. Đ nhận ma túy bỏ vào túi quần jean phía sau bên trái và điều khiển xe chạy đến đoạn đường D7 Khu công nghiệp Nam Tân Uyên thuộc khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để giao ma túy trên cho Huỳnh Nhật D. Khi Đ đang chuẩn bị giao ma túy cho Huỳnh Nhật D thì bị Công an phường Khánh Bình kiểm tra, phát hiện bắt giữ, thu giữ của Lê Thị Châu Đ 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và xe mô tô biển số 95B1-088.19; thu giữ của Huỳnh Nhật D xe mô tô biển số 54Z3-0512.

Công an phường Khánh Bình thông báo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen sim số 0589265505 của Huỳnh Nhật D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen sim số 0792351872 của Lê Thị Châu Đ.

Kết luận giám định số 309/MT-PC54 ngày 16-4-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng thu giữ của Lê Thị Châu Đ là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2050g.

Đối với xe mô tô biển số 95B1-088.19, số khung RLCS5C6J0DY013701, số máy 5C6J-013725 thu giữ của Đ. Kết quả điều tra xác định xe mô tô biển số 95B1-088.19, số khung RLGH125CD4D031763, số máy VMEM9B031763 do ông Huỳnh Đại Hữu, sinh năm 1993; HKTT: Thị trấn Nang Mau, huyện Vĩ Thủy, tỉnh Hậu Giang đứng tên đăng ký xe, ông Hữu khai xe mô tô trên ông đã bán cho người không rõ nhân thân lai lịch, việc mua bán không làm thủ tục sang tên theo quy định.

Đối với xe mô tô biển số 54Z3-0512, số khung RRKWCHOUM8XS28566, số máy LC152FMH-01089465. Kết quả điều tra

xác định xe mô tô biển số 54Z4-0512 có số khung XS-28566, số máy FMH-028566 do ông Trần Đức Tín, sinh năm 1988; HKTT: Phường 9, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký xe. Ông Tín khai: Xe mua vào năm 2009 với giá 5.000.000 đồng, đến năm 2010 bán lại cho người đàn ông không rõ lai lịch, việc mua bán không làm thủ tục sang tên theo quy định.

Cáo trạng số 226/CT-VKS-TU ngày 08-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Lê Thị Châu Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Châu Đ từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ký hiệu 309/PC09 bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 95B1-088.19, số khung RLCS5C6J0DY013701, số máy 5C6J-013725 và 01 xe mô tô biển số 54Z3-0512, số khung RRKWCHOUM8XS28566, số máy LC152FMH-01089465 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen sim số 0792351872 của Lê Thị Châu Đ; trả lại cho bị cáo Lê Thị Châu Đ số tiền 50.000 đồng; trả lại cho ông Huỳnh Nhật D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen sim số 0589265505.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị K khai: Xe mô tô biển số 54Z3-0512 do bà K mua của một người phụ nữ tên Mười không rõ lai lịch với giá 1.000.000 đồng, không làm thủ tục mua bán theo quy định. Sau đó, bà K giao xe cho D sử dụng. Bà K xin nhận lại xe để làm phương tiện đi lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Nhật D khai: Xe mô tô biển số 54Z3-0512 là do bà Đặng Thị K (mẹ ông D) mua và giao cho ông D sử dụng làm phương tiện đi làm; ngày 12-4-2019, ông D sử dụng xe mô tô biển số 54Z3-0512 để đi mua ma túy từ bị cáo Lê Thị Châu Đ về sử dụng thì bị Công an thu giữ xe. Ông D yêu cầu được nhận lại xe để đi làm.

Người làm chứng ông Huỳnh Nhật D khai: Ngày 12-4-2019, ông D điện thoại cho bị cáo Lê Thị Châu Đ để hỏi mua ma túy với số tiền 400.000 đồng; trong lúc bị cáo Đ đang giao ma túy cho ông D tại đường D7, thuộc khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì bị Công an bắt giữ.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật thu giữ được trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 12-4-2019, tại đoạn đường D7, thuộc khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Thị Châu Đ đang thực hiện hành vi bán 0,2050g ma túy loại Methamphetamine cho Huỳnh Nhật D thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Cáo trạng truy tố cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp, tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là cao so với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ký hiệu 309/PC09 bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); đối với 01 xe mô tô xe mô tô biển số 95B1-

088.19, số khung RLCS5C6J0DY013701, số máy 5C6J-013725 và 01 xe mô tô biển số 54Z3-0512, số khung RRKWCHOUM8XS28566, số máy LC152FMH-01089465; kết quả tra cứu cứu số khung RLCS5C6J0DY013701, số máy 5C6J-013725 và RRKWCHOUM8XS28566, số máy LC152FMH-01089465, không tìm thấy dữ liệu theo chỉ tiêu tìm kiếm, là tài sản không hợp pháp nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của Huỳnh Nhật D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Huỳnh Nhật D.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 46, 47, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Châu Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Châu Đ 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12-4-2019 đến ngày 21-4-2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ký hiệu 309/PC09 bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 95B1-088.19, số khung RLCS5C6J0DY 013701, số máy 5C6J-013725; xe mô tô biển số 54Z3-0512, xe không bửng, không hính chiếu hậu phải, không kiểm tra trong máy (số khung, số máy của xe không đúng với ghi trong Phiếu tra cứu phương tiện giao thông cơ giới đường bộ); 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, biển số 54Z3-0512, số khung RRKWCHOUM8XS 28566, số máy LC152FMH-01089465, xe không bửng, không kính chiếu hậu phải, không hộp chấn xích, không thắng trước, đèn trước bị bể, không kiểm tra trong máy (số khung, số máy của xe không đúng với ghi trong Phiếu tra cứu phương tiện giao thông cơ giới đường bộ); 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số imeil 356936090424560, số sim 0792351872, bị phù Pin, không kiểm tra trong máy;

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị Châu Đ 50.000 đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 25-11-2019;

- Trả lại cho ông Huỳnh Nhật D 01 điện thoại di động Masstel màu đen, số sim 0589265505, bị phù pin, không kiểm tra trong máy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-11-2019)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương Diệp